

Số: 72 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 03 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 225/KH-BCĐTUVSATTP ngày 13/3/2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) về việc triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018,

Căn cứ thực tế công tác bảo đảm ATTP trong thời gian qua và dự báo diễn biến tình hình năm 2018, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018 như sau:

I. CHỦ ĐỀ: “ Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến ATTP. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về ATTP của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2018 đến ngày 15/5/2018.

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng ATTP, “Tháng hành động” năm 2018 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về ATTP trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn nói riêng.



Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác ATTP; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương và các đoàn thể chính trị xã hội trong đảm bảo ATTP; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm ATTP.

Với chủ đề năm 2018 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm ATTP (Phụ lục)

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành

2.1 Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018 của các cấp, các ngành; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, trong đó tập trung vào việc tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2.2 Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai đồng loạt trong toàn tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ theo Kế hoạch này.

2.3 Đối tượng thanh tra, kiểm tra

a) Đối với công tác quản lý về ATTP:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP các cấp;

- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2018;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.

b) Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Trong đó, các đoàn tuyến tỉnh tập trung thanh tra, kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn, các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và nhà phân phối, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do cấp huyện, xã thực hiện thanh tra, kiểm tra theo phân cấp.

*** Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Hồ sơ công bố hợp quy/công bố phù hợp quy định ATTP đối với những sản phẩm phải công bố, hồ sơ sản phẩm được cơ quan chức năng xác nhận (nếu có).
- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm.
- Hồ sơ theo dõi về sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm.
- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người theo quy định.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

2.4 Phương pháp tiến hành

a) Phương pháp kiểm tra: UBND/Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP.

- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan ATTP.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

b) Căn cứ xử lý vi phạm

- Luật ATTP;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan;
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật ATTP.
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

c) Thực hiện xử lý vi phạm:

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

2.5 Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

a) Cấp tỉnh

Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thành lập Đoàn thanh tra liên ngành Tháng hành động vì ATTP năm 2018; tiến hành kiểm tra công tác triển khai kế hoạch của các huyện/thị xã. Kiểm tra thực tế tại một số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

b) Cấp huyện

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP tháng hành động năm 2018 tại các xã, phường, thị trấn.

- Kiểm tra các cơ sở, dịch vụ, cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp trên địa bàn huyện quản lý.

- Phúc tra, giám sát các cơ sở do xã, phường, thị trấn kiểm tra.

c) Cấp xã

Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra tại các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ, chợ và thức ăn đường phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn theo phân cấp.

2.6 Lấy mẫu kiểm nghiệm

- Cấp tỉnh: Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

- Cấp huyện/thị xã phường: Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP của địa phương quy định cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, tổ chức, triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP trong tháng hành động năm 2018 của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì ATTP năm 2018. Thời gian dự kiến: từ ngày 15/4/2018 đến ngày 20/4/2018.

- Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đặc biệt chú trọng kiểm tra nội dung: Vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ, vệ sinh cá nhân; nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ quan báo chí của tỉnh và Trung ương tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP, công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP Trung ương theo thời gian quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn tỉnh (chợ, siêu thị, cơ sở chế biến, cơ sở giết mổ). Duy trì và tăng cường kiểm tra tại các chốt kiểm dịch liên ngành đầu mỗi giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật chuyển vào lưu hành tại tỉnh.

- Kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp sở, ngành, UBND các cấp trong công tác thanh, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành các biện pháp đảm bảo ATTP.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm.

- Phối hợp các sở, ngành, UBND các cấp trong công tác thanh, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành các biện pháp đảm bảo ATTP.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn tỉnh. Phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tăng cường đưa các tin bài về hoạt động ATTP, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, các cơ sở vi phạm quy định ATTP.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với ngành Y tế kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội dung quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo quy định pháp luật hiện hành. Phối hợp

với các ngành có liên quan trong quản lý ATTP tại các cơ sở kinh doanh lưu trú, các khu, điểm du lịch; cơ sở ăn uống tại các khách sạn, lễ hội trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng quy chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm theo quy định hiện hành.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với ngành Y tế tăng cường kiểm tra công tác bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể, căn tin tại các trường học.

9. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên

Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh

Tăng cường đưa tin, bài, ảnh, phóng sự về tình hình ATTP trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về ATTP.

12. Các sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền về đảm bảo ATTP, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP.

13. UBND các huyện, thị xã

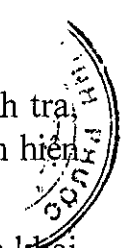
- Ban hành Kế hoạch triển khai tháng hành động năm 2018.
- Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra trên địa bàn; kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP theo quy định hiện hành.
- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo ATTP trên địa bàn; thực hiện kiểm tra ATTP theo phân cấp, kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP theo quy định hiện hành.

VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch

- Tại tỉnh: Trước ngày 06/4/2018.
- Tại địa phương: Trước ngày 10/4/2018.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra: Hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trước ngày 15/5/2018.



3. Công tác báo cáo

Kết thúc Tháng hành động năm 2018, Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP các địa phương và các đơn vị liên quan, báo cáo kết quả hoạt động như sau:

- Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP các huyện, thị xã báo cáo kết quả theo Mẫu số 1 và báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra theo Mẫu số 2.

- Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành thực hiện báo cáo theo Mẫu số 2.

Các báo cáo gửi về: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế, địa chỉ: Số 20 đường Lê Duẩn, phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Tel: (0271) 6250.857; Email: thanhtratpbp@gmail.com **trước ngày 20/5/2018** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP Trung ương.

VII. NGUỒN KINH PHÍ

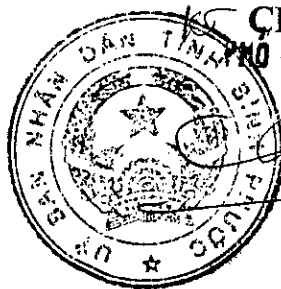
- Kinh phí Chương trình mục tiêu dân số và y tế;
- Kinh phí của các địa phương;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tháng hành động vì ATTP năm 2018, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND/Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP các huyện/thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

(Kèm theo: Phụ lục, Mẫu số 1 và 2)./.

Nơi nhận:

- Cục ATTP (Bộ Y tế);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCD liên ngành ATTP tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, TD7. 15



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC

Triển khai công tác tuyên truyền “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018

I. Chủ đề: “Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

II. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Chính quyền các cấp;
- Người tiêu dùng.

III. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động trên địa bàn tỉnh để đăng trên Đài phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước, website của các Bộ, ngành.

- Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm ATTP, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về ATTP.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý ATTP tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09/02/2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát ATTP nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý ATTP của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong ATTP. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm ATTP của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về ATTP; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

IV. Các kênh truyền thông

- Kênh truyền thông đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình, báo chí tăng cường thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Đặc biệt, phát huy hệ thống Đài Truyền thanh ở xã, phường, thị trấn, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về ATTP, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể với các hình thức như: hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về ATTP...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu...

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm ATTP.

V. Thời gian thực hiện: Từ ngày 15/4/2018 đến 15/5/2018

VI. Tài liệu

- Địa tiếng: Thông điệp Tháng hành động năm 2018.

- Địa hình: Thông điệp của Tháng hành động năm 2018.

- Tài liệu truyền thông tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục ATTP (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị của các Bộ, Ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương...).

VII. Khẩu hiệu

1. *Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018.*

2. *Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.*

3. *Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn.*

4. *Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.*

5. *Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.*

6. *Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*

7. *Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.*

8. *Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia.*

9. *Lựa chọn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.*

10. *Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*

Đơn vị :.....
Tel :.....
Fax :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2018

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM

Kính gửi:

I. Công tác chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã		Tuyên huyện		Tuyên tỉnh	So sánh với năm trước (tăng/giảm %)
		Tổng số xã	Số xã thực hiện	Tổng số huyện	Số huyện thực hiện		
1	Xây dựng Kế hoạch Tháng hành động						
2	Tổ chức Lễ phát động						
3	Họp BCD triển khai Tháng hành động						
4	Công văn chỉ đạo						
5	Hội nghị triển khai						
6	Hội nghị tổng kết						

II. Chiến dịch truyền thông

TT	Tên hoạt động	Số buổi	Số người tham dự	So sánh với năm trước (Tăng hay giảm %)
1	Tập huấn			
2	Hội thảo			
3	Nói chuyện			
		Số tin bài	Số lần phát sóng	So sánh với năm trước (Tăng hay giảm %)
4	Báo viết			
5	Phát thanh			

6	Truyền hình			
7	Sản phẩm truyền thông			
		Số lượng	So sánh với năm trước (Tăng hay giảm %)	
	Bản grôn, khâu hiệu (chiếc)			
	Tranh, áp phích (tờ)			
	Băng, đĩa hình (băng)			
	Băng, đĩa âm (băng)			
	Tờ rơi, tờ gấp			
	Khác			
8	Hoạt động khác (<i>ghi rõ</i>)			
8.1				
8.2				

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành Trung ương thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất				
2	Sơ chế, chế biến				
3	Kinh doanh				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		

	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo		
	Số loại tài liệu quảng cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			

1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước	
		Số liệu năm nay	Số liệu năm trước	Tăng	Giảm
1	Số vụ				
2	TS mắc				
3	Số đi viện				
4	Số tử vong				
	Cộng				

IV. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

V. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

BÁO CÁO

**Kết quả thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì ATTP
năm 2018 do Đoàn liên ngành thực hiện**

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành Tỉnh.

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.
3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2018.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm**Bảng 1:** Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình thanh tra (nêu rõ hình thức xử lý):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn Trung ương thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)